

Bản án số: 23 /2019/HNGĐ-ST

Ngày: 11-6-2019

“Xin ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hoàn Thanh
2. Bà Nguyễn Tuyết Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Điền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long :
Không thuộc trường hợp tham gia phiên tòa.

Hôm nay, ngày 11 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 63/2019/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2019 về tranh chấp “Xin ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/QĐXXST- HNGĐ, ngày 30 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1989 nơi đăng ký thường trú Tổ 03, ấp Thành Th, xã Thành Tr, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long. (Có mặt)

2. *Bị đơn:* Chị Lâm Thị Nh, sinh năm 1996, nơi cư trú Tổ 03, ấp Thành Th, xã Thành Tr, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long. (Xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản khai đề ngày 27/3/2019 và trong quá trình xét xử nguyên đơn anh Nguyễn Văn Đ trình bày:

Vào năm 2012 anh Đ và chị Lâm Thị Nh do mai mối, được gia đình chấp nhận nên tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ nói, lễ cưới theo phong tục địa phương, nữ trang cưới gồm 5 chỉ vàng 24k, số nữ trang cưới vợ chồng đã bán tiêu xài hết không còn. Anh chị có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thành Tr,

huyện BT, tỉnh Vĩnh Long được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 09/10/2014. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại ấp Thành Thuận, xã Thành Tr, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 04 năm và có 01 con chung tên Nguyễn Thị Quỳnh G sinh ngày 21/9/2014 hiện cháu G đang do anh Đ nuôi dưỡng. Trong thời gian chung sống không có tạo ra tài sản chung, không nợ chung và cũng không ai thiếu nợ vợ chồng.

Mâu thuẫn phát sinh do bất đồng quan điểm sống, kinh tế gia đình khó khăn từ đó vợ chồng hay cự cãi với nhau về tiền bạc trong gia đình. Anh Đ đã nhiều lần nói chuyện với chị Nh để hàn gắn tình cảm gia đình nhưng vẫn không thể hàn gắn gia đình được mà mâu thuẫn còn trầm trọng hơn. Anh chị sống chung một mái nhà nhưng không ai quan tâm đến ai, mỗi người có cuộc sống riêng nên tiếp tục chung sống với nhau cũng không hạnh phúc. Anh Đ xác định không còn tình cảm với chị Nh nên yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau: Về hôn nhân anh Nguyễn Văn Đ yêu cầu ly hôn chị Lâm Thị Nh. Về con chung anh Đ yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Quỳnh G sinh ngày 21/9/2014, anh Đ không yêu cầu chị Nh cấp dưỡng nuôi con. Về quan hệ tài sản không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến trình bày của bị đơn chị Lâm Thị Nh: Tại bản tự khai xin ly hôn ngày 09/5/2019 của chị Lâm Thị Nh có ý kiến thống nhất với nội dung đơn khởi kiện của anh Đ về hôn nhân, mâu thuẫn vợ chồng, con chung. Anh Đ xin ly hôn chị Nh thì chị đồng ý. Về con chung cháu Nguyễn Thị Quỳnh G chị đồng ý để anh Đ tiếp tục nuôi dưỡng chị Nh không cấp dưỡng nuôi con. Về quan hệ tài sản không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết. Tại đơn xin vắng mặt ngày 20/5/2019 chị Lâm Thị Nh xin Tòa án giải quyết vắng mặt chị Nh tất cả các phiên hòa giải, phiên họp kiểm tra, tiếp cận, công khai chứng cứ và vắng mặt tại phiên tòa. Lý do chị Nh đi làm ăn xa khó khăn trong việc về dự Tòa theo giấy triệu tập của Tòa án.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn anh Đ vẫn giữ yêu cầu khởi kiện về hôn yêu cầu ly hôn chị Lâm Thị Nh. Về con chung anh Đ yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Quỳnh G sinh ngày 21/9/2014, anh Đ không yêu cầu chị Nh cấp dưỡng nuôi con. Về quan hệ tài sản không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn Đ có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Tân giải quyết ly hôn chị Lâm Thị Nh đăng ký nhân khẩu thường trú Tổ 03, ấp Thành Th, xã Thành Tr, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long. Ngày 20 tháng 5 năm 2019 chị Lâm Thị Nhãn có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt chị Nhãn. Do đó, căn cứ Khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt chị Lâm Thị Nh.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Lâm Thị Nh có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thành Tr, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 09/10/2014 đúng theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận. Anh Nguyễn Văn Đ xin ly hôn chị Lâm Thị Nh, chị Nh đồng ý ly hôn. Đây là sự tự thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, đạo đức xã hội. Do đó, áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Đ và chị Lâm Thị Nh.

[2.2] Về con chung: Cháu Nguyễn Thị Quỳnh G, sinh ngày 21/9/2014, anh Đ yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng, anh không yêu cầu chị Nh cấp dưỡng nuôi con. Chị Lâm Thị Nh đồng ý để anh Đ tiếp tục nuôi dưỡng cháu G, chị không phải cấp dưỡng nuôi con. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, không trái pháp luật, đạo đức xã hội cho nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự thỏa thuận của anh, chị. Chị Nh không trực tiếp nuôi con chung nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, anh Đ không được ngăn cản.

[2.3] Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Lâm Thị Nh thống nhất không tranh chấp không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Anh Nguyễn Văn Đ phải nộp số tiền 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 9, 55 và Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Văn Đ và chị Lâm Thị Nh.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Quỳnh G, sinh ngày 21 tháng 9 năm 2014 cho anh Nguyễn Văn Đ tiếp tục nuôi dưỡng, chị Lâm Thị Nh không phải cấp dưỡng nuôi con. Quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ sau khi ly hôn đối với việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung được thực hiện theo Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

3. Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Lâm Thị Nh thống nhất không tranh chấp không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc anh Nguyễn Văn Đ phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm. Khấu trừ số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo lai thu số 0015384 ngày 27 tháng 3 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân. Vậy anh Nguyễn Văn Đ đã nộp đủ không phải nộp thêm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Án xử công khai nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn chị Lâm Thị Nh vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND. Tỉnh Vĩnh Long 01;
- VKSND.H Bình Tân 01;
- Chi cục THADS.H Bình Tân 01;
- UBND xã Thành Tr 01;
- Các đương sự 02;
- Lưu hồ sơ 01.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Thị Hồng Diễm